

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Quý công ty

Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng tiết niệu với nội dung như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai – Số 2, đường Đồng khởi, phường Bình Đa, Biên Hòa, Đồng Nai.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm báo giá:

- Ông: Mai Trung Tín

- Chức vụ: Nhân viên phòng Vật tư Thiết bị y tế

- Số điện thoại: (02518) 825 609

3. Cách thức nhận báo giá: Nhận trực tiếp hoặc bưu điện.

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư Thiết bị y tế - Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai – Số 2, đường Đồng khởi, phường Bình Đa, Biên Hòa, Đồng Nai.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá:

Từ 08 giờ 00 ngày 04 tháng 04 năm 2025 đến trước 16 giờ 30 ngày 14 tháng 04 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 14 tháng 04 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế: Theo danh mục chi tiết đính kèm

2. Địa điểm giao hàng:

Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai – Số 2, đường Đồng Khởi, phường Bình Đa, Biên Hòa, Đồng Nai.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Theo hợp đồng thỏa thuận.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

- Đồng tiền thanh toán: VNĐ.

- Thời hạn thanh toán: Theo hợp đồng thỏa thuận.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VTTBYT.



GIÁM ĐỐC

Ngô Đức Tuấn

DANH MỤC CHI TIẾT

BỘ DỤNG CỤ PHẪU THUẬT NỘI SOI Ở BỤNG TIẾT NIỆU

ĐƠN MẪU kèm Công văn số 387 /BVDKĐN-VTTBYT ngày 04/04/2025 của Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai



STT	TÊN THIẾT BỊ	Thông số đề xuất kỹ thuật	Số lượng	ĐVT
1	Ống soi quang học HOPKINS, góc soi nghiêng 30°, tầm nhìn mở rộng, đường kính 10 mm, dài 31 cm, hấp tiết được	Ống soi quang học, góc soi nghiêng 30°, tầm nhìn mở rộng, đường kính 10 mm, dài ≥31 cm, hấp tiết được	01	Cái
2	Dây dẫn sáng bằng sợi quang, dùng cho nguồn sáng lạnh, đường kính 4.8 mm, dài 250 cm	Dây dẫn sáng bằng sợi quang, đầu nối thẳng, chịu nhiệt tốt, tăng cường truyền ánh sáng, đường kính ≥4.8 mm, dài ≥250 cm	01	Cái
3	Ống thông, không van, cỡ 13 mm, dài 11.5 cm	Ống thông, không van, cỡ 13 mm, dài ≥11.5 cm	01	Cái
4	Van đa năng, cỡ 13 mm	Van đa năng, cỡ ≥13 mm	01	Cái
5	Nòng trong trocar, đầu hình tháp	Nòng trong trocar, đầu hình tháp	01	Cái
6	Nòng trong Trocar đầu hình tháp, cỡ 11 mm	Nòng trong Trocar đầu hình tháp, cỡ ≥11 mm	02	Cái
7	Vỏ ngoài Trocar xoắn có van khóa bơm hơi, cỡ 11 mm, chiều dài làm việc 10.5 cm	Vỏ ngoài Trocar xoắn có van khóa bơm hơi, cỡ ≥11 mm, chiều dài làm việc ≥10.5 cm	02	Cái
8	Van silicone tự đóng, cỡ 11 mm	Van silicone tự đóng, cỡ ≥11 mm	02	Cái
9	Nòng trong Trocar, đầu hình tháp, cỡ 6 mm	Nòng trong Trocar, đầu hình tháp, cỡ ≥6 mm	03	Cái
10	Vỏ ngoài Trocar xoắn, cỡ 6 mm, dài 10.5 cm, có van khóa dùng bơm hơi	Vỏ ngoài Trocar xoắn, cỡ ≥6 mm, dài ≥10.5 cm, có van khóa dùng bơm hơi	03	Cái
11	Van silicone, cỡ 6 mm	Van silicone, cỡ ≥6 mm	03	Cái
12	Van Trocar kèm dụng cụ giảm 11/5mm	Van Trocar kèm dụng cụ giảm 11/5mm	02	Cái
13	Dụng cụ giảm 2 lần 13/10 mm và 13/5 mm	Dụng cụ giảm 2 lần 13/10 mm và 13/5 mm	01	Cái

14	Tay cầm nhựa có khóa	Tay cầm nhựa có khóa, có đầu nổi dùng cho đốt cầm mẫu đơn cực	04	Cải
15	Tay cầm nhựa không khóa	Tay cầm nhựa không khóa, có đầu nổi dùng cho đốt cầm mẫu đơn cực	04	Cải
16	Vỏ ngoài bằng kim loại, được bọc cách điện, có đầu nổi khóa LUER dùng cho vệ sinh, cỡ 5 mm, dài 36 cm	Vỏ ngoài bằng kim loại, được bọc cách điện, có đầu nổi khóa dùng cho vệ sinh, cỡ 5 mm, dài ≥ 36 cm	08	Cải
17	Ruột kẹp KELLY loại CLICKline, dài, dùng gấp và bóc tách, hàm hoạt động đôi, cỡ 5 mm, dài 36 cm	Ruột kẹp KELLY, dài, dùng gấp và bóc tách, hàm hoạt động đôi, cỡ 5 mm, dài ≥ 36 cm	01	Cải
18	Ruột kẹp dùng kẹp ruột loại CLICKline, hàm có cửa sổ, cỡ 5 mm, dài 36 cm, hàm hoạt động đôi	Ruột kẹp dùng kẹp ruột, hàm có cửa sổ, cỡ 5 mm, dài ≥ 36 cm, hàm hoạt động đôi	01	Cải
19	Ruột kẹp dùng kẹp ruột loại CLICKline, hàm có cửa sổ, ngắn, hàm tác động đôi, cỡ 5 mm, dài 36 cm	Ruột kẹp dùng kẹp ruột, hàm có cửa sổ, ngắn, hàm tác động đôi, cỡ 5 mm, dài ≥ 36 cm	01	Cải
20	Ruột kẹp gấp và phẫu tích, loại CLICKLINE INAKI, mảnh, không sang chấn, hàm cong, hàm tác động đơn, cỡ 5 mm, dài 36 cm, dùng với ống vỏ ngoài cỡ 5 mm và dài 36 cm.	Ruột kẹp gấp và phẫu tích, loại INAKI, mảnh, không sang chấn, hàm cong, hàm tác động đơn, cỡ 5 mm, dài 36 cm, dùng với ống vỏ ngoài cỡ 5 mm và dài ≥ 36 cm.	01	Cải
21	Ruột kẹp REDDICK – OLSEN loại CLICKline, dùng gấp và bóc tách, hàm hoạt động đôi, cỡ 5 mm, dài 36 cm	Ruột kẹp, dùng gấp và bóc tách, hàm hoạt động đôi, cỡ 5 mm, dài ≥ 36 cm	01	Cải
22	Ruột kẹp phẫu tích BABCOCK loại CLICKline, không sang chấn, hàm có cửa sổ, cỡ 5 mm, dài 36 cm, hàm hoạt động đôi.	Ruột kẹp phẫu tích BABCOCK, không sang chấn, hàm có cửa sổ, cỡ 5 mm, dài ≥ 36 cm, hàm hoạt động đôi.	01	Cải
23	Ruột kẹp phẫu tích loại Clickline, hàm kiểu răng cạp, kiểu răng 2 x 4, hàm tác động đơn,	Ruột kẹp phẫu tích, hàm kiểu răng cạp, kiểu răng 2 x 4, hàm tác động đơn, cỡ 5 mm, dài ≥ 36 cm	01	Cải

	cỡ 5 mm, dài 36 cm			
24	Ruột kẹp KELLY loại CLICK'line, dùng gấp và bóc tách, hàm hoạt động đôi, cỡ 5 mm, dài 36 cm	Ruột kẹp dùng gấp và bóc tách, hàm hoạt động đôi, cỡ 5 mm, dài ≥36 cm	01	Cái
25	Ruột kẹp phẫu tích, gấp góc sang phải, hàm tác động đôi, cỡ 5 mm, dài 36 cm	Ruột kẹp phẫu tích, gấp góc sang phải, hàm tác động đôi, cỡ 5 mm, dài ≥36 cm	01	Cái
26	Tay cầm kim loại, không khóa	Tay cầm kim loại, không khóa	01	Cái
27	Vỏ ngoài cách điện, cỡ 10 mm, dài 36 cm	Vỏ ngoài cách điện, cỡ 10 mm, dài ≥36 cm	01	Cái
28	Ruột kẹp loại CLICKLINE, dùng cho gấp và bóc tách, hàm tác động đôi, không sang chấn, dùng gấp nội tạng, cỡ 10 mm, dài 36 cm	Ruột kẹp dùng cho gấp và bóc tách, hàm tác động đôi, không sang chấn, dùng gấp nội tạng, cỡ 10 mm, dài ≥36 cm	01	Cái
29	Ruột kẹp loại CLICKLINE, dùng gấp và bóc tách, hàm tác động đôi gấp góc sang phải, cỡ 10 mm, dài 36 cm	Ruột kẹp, dùng gấp và bóc tách, hàm tác động đôi gấp góc sang phải, cỡ 10 mm, dài ≥36 cm	01	Cái
30	Ruột kéo cắt mô loại CLICK'line, hàm cong, có khóa, hàm tác động đôi, cỡ 5 mm, dài 36 cm	Ruột kéo cắt mô, hàm cong, có khóa, hàm tác động đôi, cỡ 5 mm, dài ≥36 cm	01	Cái
31	Ruột kéo cắt mô METZENBAUM loại CLICK'line, hàm cong ngắn, cỡ 5 mm, dài 36 cm, hàm hoạt động đôi	Ruột kéo cắt mô, hàm cong ngắn, cỡ 5 mm, dài ≥36 cm, hàm hoạt động đôi	01	Cái
32	Ruột kéo cắt chỉ, hàm hoạt động đơn, cỡ 5 mm, dài 36 cm	Ruột kéo cắt chỉ, hàm hoạt động đơn, cỡ 5 mm, dài ≥36 cm	01	Cái
33	Diện cực bóc tách và đốt cầm máu đơn cực, đầu hình L, cỡ 5 mm, dài 36 cm	Diện cực bóc tách và đốt cầm máu đơn cực, đầu hình L, cỡ 5 mm, dài ≥36 cm	01	Cái
34	Tay cầm nhựa dùng cho kẹp đốt lưỡng cực	Tay cầm nhựa dùng cho kẹp đốt lưỡng cực	01	Cái
35	Ống vỏ ngoài TAKE-APART®, dài 33 cm	Ống vỏ ngoài, dài ≥33 cm	01	Cái

36	Vỏ trong TAKE-APART®, dài 33 cm	Vỏ trong, dài ≥ 33 cm	01	Cái
37	Ruột kẹp đốt lưỡng cực, chiều rộng hàm 3 mm, cỡ 5 mm, dài 33 cm	Ruột kẹp đốt lưỡng cực, chiều rộng hàm ≥ 3 mm, cỡ 5 mm, dài ≥ 33 cm	02	Cái
38	Tay cầm kim loại, có khóa	Tay cầm kim loại, có khóa	01	Cái
39	Ống vỏ ngoài kim loại	Ống vỏ ngoài kim loại	01	Cái
40	Ruột kẹp clip dùng cho clip titan Pilling-Weck 30460 AL	Ruột kẹp clip dùng cho clip titan	01	Cái
41	Kèm kẹp Clip Polyme cỡ Trung bình - Lớn (ML)	Kèm kẹp Clip Polyme cỡ Trung bình - Lớn (ML)	01	Cái
42	Kèm giữ kim KOH, tay cầm thuận tiện theo trục dọc có khóa, mở khóa bên phải, hàm cong sang trái, ruột bằng wonfram cac-bua, đường kính 5 mm, dài 33 cm	Kèm giữ kim, tay cầm thuận tiện theo trục dọc có khóa, mở khóa bên phải, hàm cong sang trái, ruột bằng wonfram cac-bua, đường kính 5 mm, dài ≥ 33 cm	01	Cái
43	Kèm giữ kim KOH, tay cầm thẳng có khóa, chốt mở khóa nằm bên phải, hàm thẳng, ruột làm bằng wonfram cacbua, đường kính 5 mm, dài 33 cm	Kèm giữ kim KOH, tay cầm thẳng có khóa, chốt mở khóa nằm bên phải, hàm thẳng, ruột làm bằng wonfram cacbua, đường kính 5 mm, dài ≥ 33 cm	01	Cái
44	Kim đốt cao tần MANHES, cỡ 5 mm, dài 31 cm	Kim đốt cao tần, dễ tách và cầm máu, bọc cách điện, có thể thu vào, có đầu nối cho đốt cầm máu đơn cực, cỡ 5 mm, dài ≥ 31 cm	01	Cái
45	Dụng cụ mổ CUSCHIERI, tháo lắp được, loại sắc, độ cong thay đổi, độ cong lớn, cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm, gồm có: Tay cầm 30623 Ống vỏ ngoài 30623KL Ruột trong dụng cụ mổ 30623K	Dụng cụ mổ CUSCHIERI, tháo lắp được, loại sắc, độ cong thay đổi, độ cong lớn, cỡ 5 mm, chiều dài ≥ 36 cm, gồm có: Tay cầm Ống vỏ ngoài Ruột trong dụng cụ mổ	01	Cái
46	Ống bơm hút dịch, đầu xa có nhiều lỗ bên, có van khoá 2 chiều, cỡ 5 mm, dài 36 cm	Ống bơm hút dịch, đầu xa có nhiều lỗ bên, có van khoá 2 chiều, cỡ 5 mm, dài ≥ 36 cm	01	Cái

47	Dụng cụ chấn gan hình rẽ quạt, tháo lắp được, có thể xòe ra, cỡ 10 mm, dài 36 cm	Dụng cụ chấn gan hình rẽ quạt, tháo lắp được, có thể thu vào, cỡ 10 mm, dài ≥ 36 cm, góc mở ở vị trí mở $\geq 60^\circ$	01	Cái
48	Que đẩy chỉ, đầu mở và đầu đóng, cỡ 5 mm, dài 36 cm, dùng để cột chỉ ngoài cơ thể	Que đẩy chỉ, đầu mở và đầu đóng, cỡ 5 mm, dài ≥ 36 cm, dùng để cột chỉ ngoài cơ thể	01	Cái
49	Dụng cụ khâu lỗ trocar qua da BERC1, cỡ 2.8 mm, dài 17 cm	Dụng cụ khâu lỗ trocar qua da, cỡ ≥ 2.8 mm, dài ≥ 17 cm	01	Cái
50	Nắp dây Trocar dùng cho Trocar 6 mm (5 cái/gói)	Nắp dây Trocar dùng cho Trocar 6 mm (≥ 5 cái/gói)	04	Cái
51	Nắp dây Trocar dùng cho Trocar 11 mm (5 cái/gói)	Nắp dây Trocar dùng cho Trocar 11 mm (≥ 5 cái/gói)	04	Cái
52	Van trái khế Silicon dùng cho Trocar 6 mm (đóng gói 5 cái)	Van trái khế Silicon, đóng gói ≥ 5 cái, hấp tiệt trùng được	04	Cái
53	Van trái khế Silicon dùng cho Trocar 11 mm (đóng gói 5 cái)	Van trái khế Silicon, cỡ ≥ 11 mm, hấp tiệt trùng được, đóng gói ≥ 5 cái	04	Cái
54	Hộp đựng ống soi bằng Plastic, phù hợp với H2O2(Sterrad®), dùng trong tiệt trùng và bảo quản, được đục lỗ, có nắp dây	Hộp đựng ống soi bằng Plastic, phù hợp với H2O2(Sterrad®), dùng trong tiệt trùng và bảo quản, được đục lỗ, có nắp dây	01	Cái
55	Hộp nhựa dùng bảo quản và tiệt trùng dụng cụ, Có ngăn xếp để bảo quản lên đến 12 dụng cụ với đường kính từ 2,5 đến 10mm và khay cho 6 trocar. Nắp dây trong suốt, có đục lỗ, kích thước bên ngoài (w x d x h): 530 x 253 x 166 mm	Hộp nhựa dùng bảo quản và tiệt trùng dụng cụ. Có ngăn xếp để bảo quản lên đến ≥ 12 dụng cụ với đường kính từ 2,5 đến 10mm và khay cho ≥ 6 trocar. Nắp dây trong suốt, có đục lỗ, kích thước bên ngoài (w x d x h): ≥ 530 x ≥ 253 x ≥ 166 mm	01	Cái

Ghi chú: Thông số kỹ thuật nêu trên chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà cung ứng chào giá; bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong tính năng kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật. Do đó, Nhà cung ứng có thể chào giá những hàng hóa có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn.

Hồ sơ chào giá của nhà thầu gồm các tài liệu sau:

- + Bảng chào giá có ký tên, đóng dấu (*theo biểu mẫu đính kèm*);
- + Bảo giá thể hiện cụ thể mức % thuế VAT và số tiền thuế tương ứng;
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa, catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác;
- + Hợp đồng tương tự gần nhất hoặc kết quả trúng thầu gần nhất tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Chất lượng hàng hóa: mới 100%, chưa qua sử dụng, năm sản xuất 2023 trở về sau, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.
- + Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng và không ít hơn thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

CÔNG TY:.....
ĐỊA CHỈ:
MÃ SỐ THUẾ:.....
SỐ ĐIỆN THOẠI:.....

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Đồng Nai
Địa chỉ: Số 02 Đường Đồng Khởi, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
Theo Công văn mời chào giá số: /BVEDKDN-VTTBYT ngày tháng năm 2025 của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

Stt	Tên hàng hóa	Mã hàng hóa (Model)	Hãng/ Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Xuất xứ	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Năm sản xuất	Mã HS của hàng hóa	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thuế VAT (...%)	Thành tiền sau thuế VAT (VNĐ)
						Đính kèm phụ lục chi tiết						(Ghi rõ % VAT và số tiền tương đương)	

Ngày... tháng... năm
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên và đóng dấu)

